



DANH MỤC PHÉP THỬ ĐƯỢC CÔNG NHẬN (SỐ 3)

LIST OF ACCREDITED TESTS (No 3)

(Kèm theo quyết định số/attachment with decision: /QĐ – VPCNCLQG
ngày tháng 02 năm 2026 của Giám đốc Văn phòng Công nhận
chất lượng quốc gia/of BoA Director)

Tên phòng thí nghiệm:	Phòng thử nghiệm Hardline
Laboratory:	Hardline Laboratory
Tổ chức/Cơ quan chủ quản:	Công ty TNHH Bureau Veritas Consumer Products Services Việt Nam
Organization:	Bureau Veritas Consumer Products Services Vietnam Limited
Số hiệu/ Code:	VILAS 330
Chuẩn mực công nhận Accreditation criteria	ISO/IEC 17025:2017
Lĩnh vực Field	Cơ Mechanical
Người quản lý Laboratory manager	Dương Thị Bích Thuận
Hiệu lực công nhận/ Period of Validation:	từ ngày / 02 /2026 đến ngày 11/04/2026
Địa chỉ / Address:	Lô C7-C9, Cụm 2 (Giai đoạn 1), KCN Cát Lái, Phường Cát Lái, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam. Lot C7-C9, Conurbation II (Stage 1), Cat Lai industrial zone, Cat Lai Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam
Địa điểm / Location:	Lô C7-C9, Cụm 2 (Giai đoạn 1), KCN Cát Lái, Phường Cát Lái, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam Lot C7-C9, Conurbation II (Stage 1), Cat Lai industrial zone, Cat Lai Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam
Điện thoại/ Tel:	028 37421604
E-mail:	shirley.duong@bureauveritas.com
Website	http://www.bureauveritas.com/cps

DANH MỤC PHÉP THỬ ĐƯỢC CÔNG NHẬN (SỐ 3)*LIST OF ACCREDITED TESTS (No 3)***VILAS 330****Phòng thử nghiệm Hardline/ *Hardline Laboratory***Lĩnh vực thử nghiệm: **Cơ***Field of Testing: Mechanical*

TT	Tên sản phẩm, vật liệu được thử/ <i>Materials or product tested</i>	Tên phép thử cụ thể/ <i>The name of specific tests</i>	Giới hạn định lượng (nếu có)/ Phạm vi đo <i>Limit of quantitation (if any)/range of measurement</i>	Phương pháp thử/ <i>Test method</i>
1.	Búp bê, đồ chơi nhồi và đồ chơi dạng mềm <i>Dolls, Plush Toys and Soft Toys</i>	Kiểm tra tính dễ cháy trên vật liệu phủ ngoài <i>Checking for flammability of outer covering</i>	-	(a) SOR/2011-17 (2019) Section 32, Schedule 5, 6 & Health Canada Test Method: F02 (2021)
2.		Kiểm tra tính dễ cháy trên vật liệu dạng sợi <i>Checking for flammability of yarn</i>	-	(a) SOR/2011-17 (2019) Section 33, Schedule 5, 6 & Health Canada Test Method: F02
3.		Kiểm tra tính dễ cháy trên bộ phận tóc hoặc bờm. <i>Checking for flammability of hair or mane</i>	-	(a) SOR/2011-17 (2019) Section 34, Schedule 5, 6, 7 & Health Canada Test Method: F02

Chú thích/Note:

- (a): Phép thử cập nhật phiên bản phương pháp/ *Update method version tests* (tháng 11/2025/ *November 2025*)
- Trường hợp Công ty TNHH Bureau Veritas Consumer Products Services Việt Nam cung cấp dịch vụ thử nghiệm chất lượng sản phẩm, hàng hoá thì Công ty TNHH Bureau Veritas Consumer Products Services Việt Nam phải đăng ký hoạt động và được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động theo quy định của pháp luật trước khi cung cấp dịch vụ này/ *If It is mandatory for Bureau Veritas Consumer Products Services Vietnam Limited that provides product quality testing services must register their activities and be granted a certificate of registration according to the law before providing the service.*